TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2021/QĐST- HNGĐ	*Thường Xuân, ngày 11 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Sỹ H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang T

2. Bà Hà Thị H

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân gia đình năm 2015;

Căn cứ vào Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 56/2021/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự:

Nguyên đơn: Lang Thị H – sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn QT 2, xã XC, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Hà Văn Ph – sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn QT 2, xã XC, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con cái*: Nguyên đơn Lang Thị H và bị đơn Hà Văn Ph thống nhất thỏa thuận như sau: Vợ chồng có 01 con chung, tên cháu là Hà Thiên Ph — sinh ngày 30/9/2015, hiện nay cháu Ph đang ở với anh Ph. Nay ly hôn, nguyên đơn Lang Thị H và bị đơn Hà Văn Ph thống nhất giao cháu Hà Thiên Ph cho bị đơn Hà Văn Ph trực

tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 1.000.000đ(Một triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 11/2021 cho đến khi cháu Hà Thiên Ph đến tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi); Nguyên đơn được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

**Về tài sản và công nợ*: Nguyên đơn Lang Thị H và bị đơn Hà Văn Ph thỏa thuận tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề này.

**Về án phí* : Công nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn Lang Thị H và bị đơn Hà Văn Ph như sau:

Nguyên đơn Lang Thị H tự nguyện nhận nộp 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ nuôi con chung. Số tiền này được trừ vào số tiền mà nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0003143, ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân.

Nguyên đơn Lang Thị H còn phải nộp 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền áp phí cấp dưỡng định kỳ nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Ban tư pháp xã XC
Huyện TX, tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Sỹ H